

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP

Thời gian thực hiện 3 tuần: từ ngày 24/11/2025 đến ngày 12/12/2025

STT	Số mục tiêu	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động	Ghi chú
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
a, Phát triển vận động						
1	1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ - Tay: + 2 tay đưa ra phía trước- sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ. + Co duỗi chân	* Hoạt động học: - Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: "Cháu yêu cô chú công nhân, vũ điệu rửa tay". - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: + Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay bắt chéo 2 tay trước ngực. - Bụng: + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên.	
2	2	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi kiễng gót		*Hoạt động học: - Thể dục: - Bật xa 20-25cm -Thể dục: - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh -Thể dục: - Bò chui qua cổng	
3	3	3	- Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động: + Đi/ chạy thay đổi hướng tốc độ theo đúng hiệu lệnh. + Bật xa 20 – 25cm	+ Bật xa 20-25cm + Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh + Bò chui qua cổng		

4	4	3	- Biết phối hợp tay – mắt trong vận động: + Bò chui qua cổng.			
5	5	3	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bật xa 20-25cm + Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh + Bò chui qua cổng			

b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

6	14	3	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. +Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Nhận biết phục theo thời tiết. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm		
7	16	3	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, giếng, bể chứa nước, hố vôi...) khi được nhắc nhở	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm.		* Giờ trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về một số biểu hiện khi ốm, nhắc nhở trẻ không đi theo người lạ, trả trẻ tận tay phụ huynh.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a, Khám phá khoa học

8	21	3	- Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như: Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng	- Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	* Hoạt động ngoài trời: + Quan sát: Cây bàng, cây hoa cánh bướm, cây hồng xiêm, cây hoa cúc áo, cây hoa giấy... + Trải nghiệm: Thu và gieo hạt cây hoa bóng nước, vẽ móng tay: Gieo hạt rau, dạo chơi ngoài trời. vệ sinh sân trường.... * Hoạt động góc: - Góc xây dựng: Tô màu dụng cụ nghề nông, tô màu dụng cụ các nghề, vẽ và tô màu móng tay, vẽ và tô màu đặc sản vùng miền. ... - Góc âm nhạc: Hát và gõ đệm các bài hát chủ đề, Bé làm ca sĩ.
9	26	3	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình... Chơi đóng vai (bắt chước các hành động của những người gần gũi như chuẩn bị bữa ăn của mẹ, bác sĩ khám bệnh...).	- Chơi đóng vai (bắt chước các hành động của những người gần gũi như chuẩn bị bữa ăn của mẹ, bác sĩ khám bệnh...). - Hát các bài hát về cây, con vật... - Vẽ, xé, dán, nặn các con vật, cây, đồ dùng đồ chơi, phương tiện giao thông đơn giản.	

b, Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

10	27	3	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học: Toán: So sánh chiều dài của 2 đối tượng Toán: So sánh 2 đối tượng về kích thước to hơn, nhỏ hơn.
11	28		- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm 2.		
12	29		- Trẻ biết cách so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các		

			cách khác nhau và nói được các từ bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
13	30	3	- Trẻ biết gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 2.	- Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm		
14	31		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 2 thành 2 nhóm.	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		
15	33		- Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn, bằng nhau	- So sánh 2 đối tượng về kích thước		

c, Khám phá xã hội

16	40		- Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh.	- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến.	* Hoạt động học: KPIXH: Trò chuyện về nghề truyền thống của địa phương Trò chuyện về nghề xây dựng	
17	41		- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Quốc tế lao động			

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

a, Nghe hiểu lời nói

18	43		- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: " Cháu hãy bật nhảy".	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	* Hoạt động học: Thơ: Các cô thợ Cái bát xinh xinh * Hoạt động chiều: - TCTV: * Hoạt động chiều: - TCTV: Cái liềm, cái cuốc, cái dao, Làm nương, làm ruộng, bác thợ	
19	46		- Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt.		
20	50		- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ: Các cô thợ; Cái bát xinh xinh	- Trẻ phát âm các tiếng - Bày tỏ các câu đơn giản,...		

b, Thể hiện sự tự tin, tự lực					
24	60		- Biết mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	* Hoạt động góc: Nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, liên kết giữa các nhóm chơi với nhau, cất đồ chơi đúng nơi quy định. * Hoạt động LDVS: - Giờ ăn: Trẻ tự kê bàn ghế, chia thìa, chia bát cho các bạn, ăn xong lau bàn, cất bàn sạch sẽ, gọn gàng. - Giờ Ngủ: Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, lấy gối, chăn, cho trẻ..
25	61		- Biết cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao(chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	- Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	
26	66		- Trẻ thực hiện được một số quy định của lớp và gia đình: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). - Yên mến bố, mẹ, anh, chị, em, ruột.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
27	72		- Trẻ biết vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng cảnh đẹp thiên nhiên, cuộc sống sinh hoạt lễ hội của địa phương	* Hoạt động học: - Âm nhạc: Hát: Em muốn làm VDVT: Cháu yêu cô chú công nhân. NH: Ngày mùa vui. NH: Ba em làm công nhân lái xe. VD: Lớn lên cháu lái máy cày - Tạo hình: Nặn cái bát (M) * Hoạt động góc: - Góc âm nhạc: Gõ đệm các bài hát về chủ đề, Bé làm ca - Góc TH: Tô màu dụng cụ nghề
28	75		-Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	
29	76		- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo nhịp, phách..)	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.	

30	77		- Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	nông, vẽ và tô màu dụng cụ các nghề, Vẽ và tô màu móng tay, vẽ và tô màu đặc sản vùng miền.	
31	84		- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.		

BGH KÍ DUYỆT

Lường Thị Xuân